

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	23,700 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	11.3%	-0.4%	-0.4%

DT thuần	2024		
	214	YoY	▲ 51.0
	tỷ VNĐ		▲ 31.2%

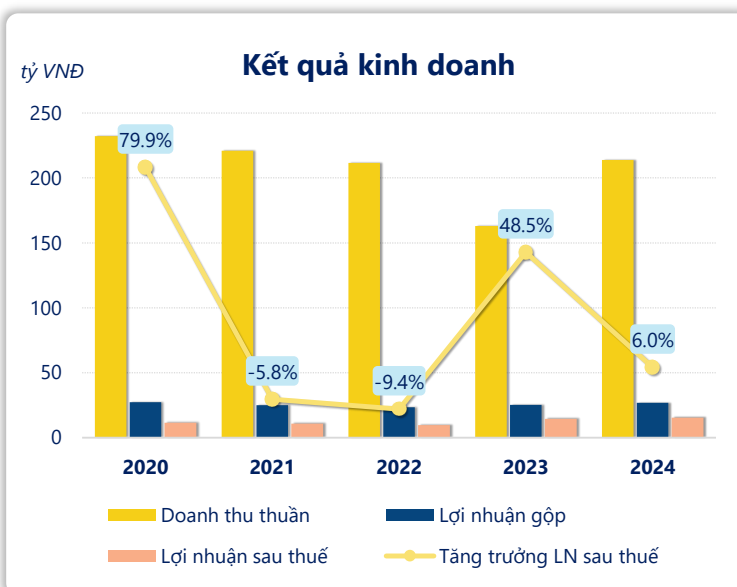
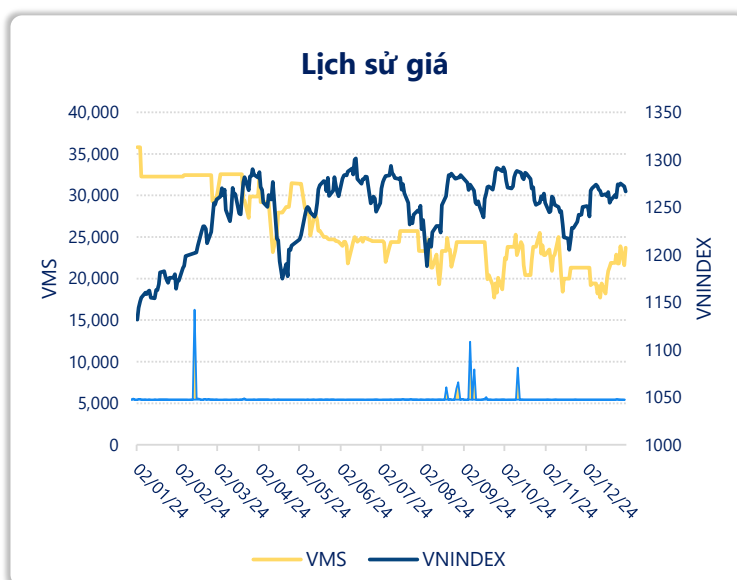
LN gộp	2024		
	26.7	YoY	▲ 1.40
	tỷ VNĐ		▲ 5.9%

LN thuần	2024		
	15.8	YoY	▲ 2.20
	tỷ VNĐ		▲ 15.7%

LN sau thuế	2024		
	15.4	YoY	▲ 0.90
	tỷ VNĐ		▲ 6.0%

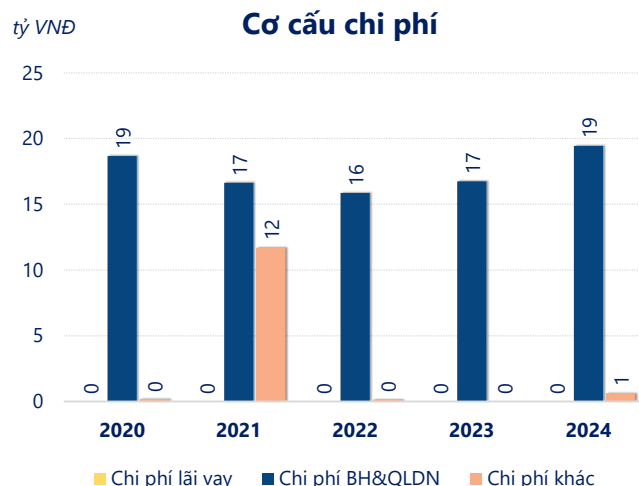
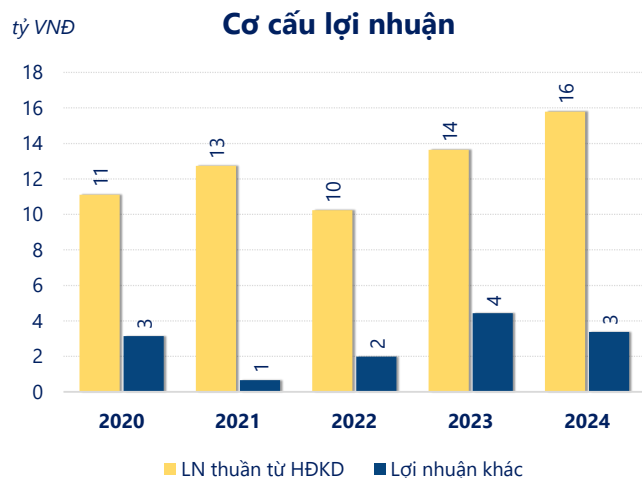
ROE	2024		
	10.2%	+/- YoY	▲ 0.5%

ROA	2024		
	6.5%	+/- YoY	▲ 0.4%



Kết quả kinh doanh **VMS** năm **2024**, doanh thu thuần **tăng mạnh 31.2%** đạt **213.8** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 15.37 tỷ đồng **tăng 5.97%**.

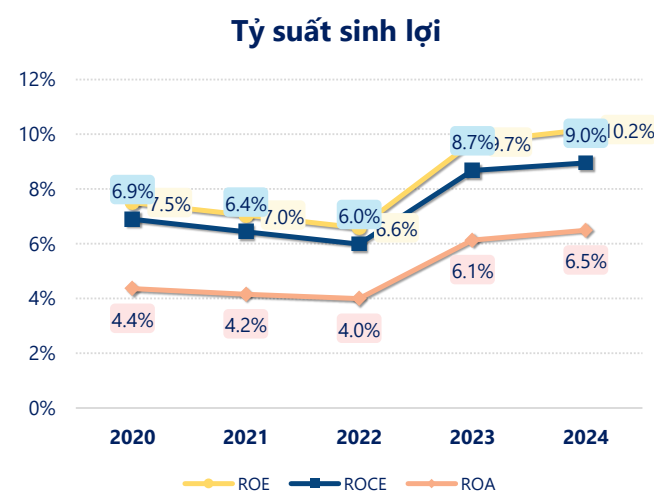
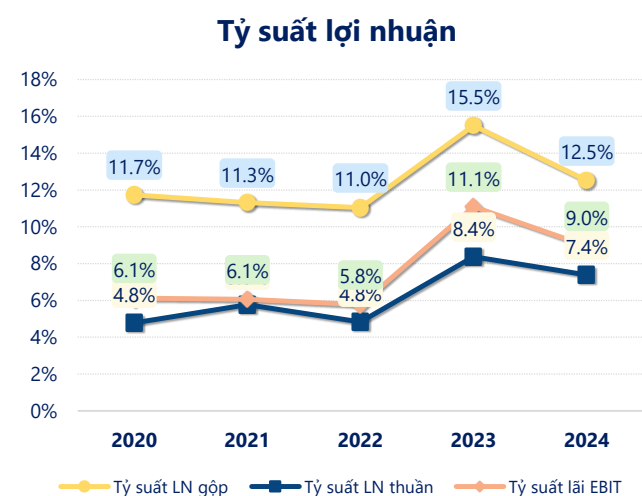
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **10.2%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **VMS** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **15.78** tỷ đồng, **tăng lên 2.14** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (12.70 tỷ đồng) là 3.08 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên** ở mức **19.45** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.63** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

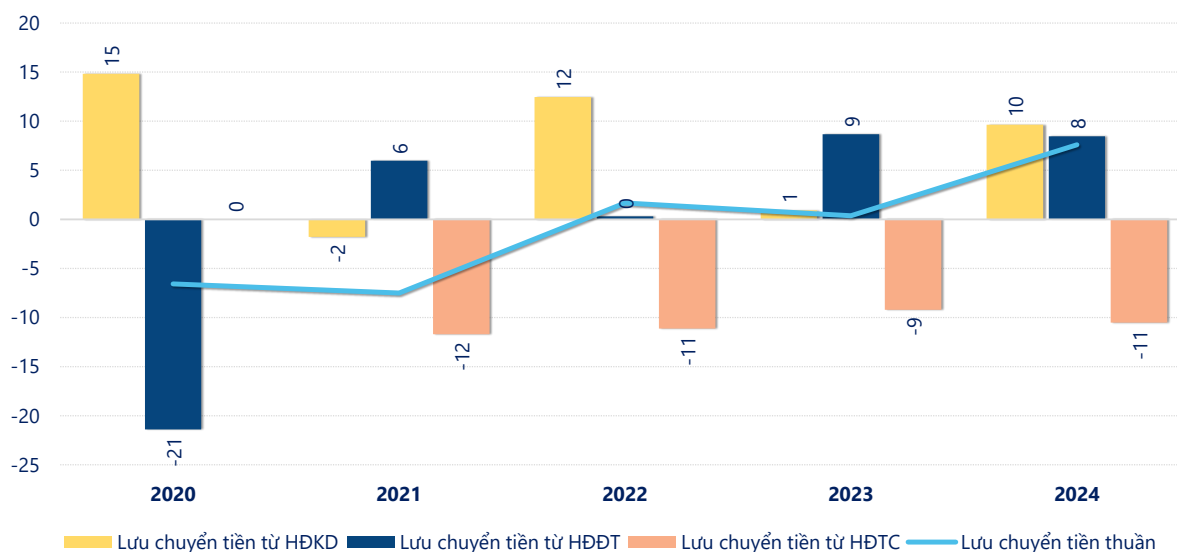
ROE của VMS năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **10.2%**, đây là mức ROE **cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	232	221	212	163	214
Giá vốn hàng bán	205	196	188	138	187
Lợi nhuận gộp	27.3	25.0	23.4	25.3	26.7
Doanh thu HĐTC	3.23	3.79	2.87	4.45	8.78
Chi phí TC	0.73	-0.58	0.13	-0.69	0.29
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	1.53	2.14	1.57	0.72	0.79
Chi phí QLDN	17.1	14.5	14.3	16.0	18.7
LN thuần từ HĐKD	11.1	12.7	10.2	13.6	15.8
Lợi nhuận khác	3.14	0.65	1.98	4.42	3.38
LN trước thuế	14.2	13.4	12.2	18.1	19.2
Lợi nhuận sau thuế	11.5	10.8	9.77	14.5	15.4
LNST của CĐ cty mẹ	11.5	10.8	9.77	14.5	15.4

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của VMS bằng **7.60** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (0.38 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **9.63** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **8.47** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-10.51** tỷ đồng.